TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN LỤC NAM** **TỈNH BẮC GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 31/2023/HS-ST
Ngày 22 - 6 -2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LỤC NAM, TỈNH BẮC GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Lự.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Hữu Thái, Ông Nguyễn Tiến Chỉnh.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Huân – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Đức Tùng - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 6 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 30/2023/TLST-HS ngày 29 tháng 5 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 29/2023/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 6 năm 2023 đối với các bị cáo:

1. **Vi Văn D**, **sinh năm 1989;**

Địa chỉ: Thôn TĐ, xã BS, huyện LN, tỉnh BG. Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn Giáo: Không. Đảng, đoàn thể: Không; Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ học vấn: 9/12. Bố đẻ Vi Văn Hảo, sinh năm 1958 (Đã chết). Mẹ đẻ Mạc Thị Cuối, sinh năm 1961 (Đã chết). Đảng, chính quyền, đoàn thể: Không. Gia đình có 03 anh em, bị cáo là thứ 3 trong gia đình. Vợ, con: Chưa có. Tiền án: Không. Tiền sự: Ngày 07/02/2022, bị Công an thị trấn Đồi Ngô xử phạt vi phạm hành chính về hành vi trộm cắp tài sản. Bị cáo đầu thú, bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 19/3/2023 đến nay. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Giang có mặt tại phiên tòa.

2. **Trần Văn V**, **sinh năm 1982;**

Địa chỉ: Thôn BĐ, xã BS, huyện LN, tỉnh BG. Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn Giáo: Không. Đảng, đoàn thể: Không; Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ học vấn: 12/12. Bố đẻ Trần Thiệu Cơ, sinh năm 1927 (Đã chết). Mẹ đẻ Trương Thị Sênh, sinh năm 1943. Đảng, chính quyền, đoàn thể: Không. Gia đình có một mình bị cáo. Vợ Nguyễn Thị Hồng, sinh năm 1987 (Đã ly hôn). Bị cáo có 01 con sinh năm 2006. Tiền án, tiền sự: Không có. Bị cáo đầu thú, bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 19/3/2023 đến nay.

Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Giang có mặt tại phiên tòa.

Bị hại*:* Anh Đào Văn Đ, sinh năm 1977 (vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn BĐ, xã BS, huyện LN, tỉnh BG.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

Anh Lê Văn H, sinh năm 1991 (vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn Thần Đồng, xã Bình Sơn, huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang.

Ông Nguyễn Văn S, sinh năm 1964 (vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn Múc, xã Trường Sơn, huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang.

Anh Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1993 (vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn Nhân Lý, xã Trường Sơn, huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang.

Anh Bùi Văn N, sinh năm 1976 (vắng mặt)

Địa chỉ: An Nguyễn, xã Cương Sơn, huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vi Văn D, sinh năm 1989, trú tại thôn Thần Đồng, xã Bình Sơn, huyện Lục Nam và Trần Văn V, sinh năm 1982, trú tại thôn Bãi Đá, xã Bình Sơn, huyện Lục Nam có mối quan hệ quen biết nhau từ trước.

Khoảng 17 giờ ngày 07/01/2023, Dương điều khiển xe mô tô biển kiểm soát (BKS) 98M2-6566 đến nhà Vũ chơi rồi ăn cơm, uống rượu tại nhà Vũ. Tại đây, Vũ nói cho Dương biết việc anh Đào Văn Đức, sinh năm 1977 ở cùng thôn sống một mình và thường xuyên vắng nhà, Vũ rủ Dương đột nhập vào nhà anh Đức để trộm cắp tài sản bán lấy tiền ăn tiêu. Dương đồng ý. Đến khoảng 19 giờ 30 phút cùng ngày, Dương và Vũ đi bộ theo lối tắt đến nhà anh Đức để trộm cắp tài sản. Khi đi, Vũ mang theo 01 thanh kim loại dài khoảng 40cm, đường kính 1,5cm, một đầu dẹt, một đầu tròn, mục đích để sử dụng bẻ khóa cửa.

Khi đến nhà anh Đức, Dương và Vũ quan sát thấy cửa chính khoá bên ngoài nên cả hai đi vòng ra phía sau, đến cửa phụ nhà anh Đức thấy cửa cũng được khoá bên ngoài. Vũ sử dụng một đầu thanh kim loại mang theo cho vào ổ khoá để bẻ khoá cửa phụ rồi cùng Dương đi vào trong nhà chính qua gian bếp tìm tài sản để trộm cắp. Dương và Vũ trộm cắp được số tài sản ở trong nhà anh Đức gồm: 02 máy khoan bê tông; 02 máy cắt gạch; 01 cuộn dây điện màu vàng; 01 nồi cơm điện và 01 bộ ấm siêu tốc đun nước để ở gian nhà chính sau đó mang toàn bộ số tài sản này ra tập kết tại vườn phía sau nhà anh Đức. Sau đó, Dương và Vũ tiếp tục quay lại nhà anh Đức (02 lần) trộm cắp được thêm một số tài sản gồm: 01 bếp ga (loại bếp đôi); 01 máy xay đa năng; 01 vỏ bình ga màu xanh và 01 máy bơm nước ở vị trí gần máy xay mang ra ngoài để ở vị trí tập kết tài sản trước đó. Trộm cắp xong, Vũ đóng cửa phụ và cài khóa cửa lại.

Sau khi trộm cắp được số tài sản trên, Dương và Vũ cùng nhau vận chuyển về nhà Vũ cất giấu. Đến khoảng 04 giờ sáng ngày 08/01/2023, Dương và Vũ cho tất cả số tài sản trộm cắp được vào bao tải dứa rồi dùng xe máy chở về nhà Dương cất giấu. Sau đó, Dương và Vũ mang số tài sản trộm cắp được đi bán lấy tiền ăn tiêu và cho người khác mượn, sử dụng, cụ thể:

- Bán cho anh Bùi Văn Nghị, sinh năm 1976, trú tại thôn An Nguyễn, xã Cương Sơn, huyện Lục Nam: 02 chiếc máy khoan; 02 chiếc máy cắt gạch được tổng số tiền 600.000 đồng;

- Bán 01 cuộn dây điện sau khi đã đốt vỏ lấy đồng và 01 máy xay đa năng cho cửa hàng thu mua sắt vụn của anh Nguyễn Văn Đường, sinh năm 1993, trú tại thôn Nhân Lý, xã Trường Sơn, huyện Lục Nam được tổng số tiền 430.000 đồng;

- Bán cho anh Lê Văn Hướng, sinh năm 1991, trú tại thôn Thần Đồng, xã Bình Sơn, huyện Lục Nam 01 bình ga được 250.000 đồng; đồng thời cho anh Hướng sử dụng 01 bếp ga và đổi 01 bộ ấm siêu tốc cho anh Hướng lấy 02 lít rượu;

- Cho ông Nguyễn Văn Sinh, sinh năm 1964, trú tại thôn Múc, xã Trường Sơn, huyện Lục Nam mượn 01 nồi cơm điện;

- Bán cho người phụ nữ thu mua phế liệu, không rõ tên tuổi, địa chỉ 01 máy bơm nước được 250.000 đồng.

Khi mua, bán số tài sản trên, Dương và Vũ nói dối anh Nghị, anh Đường, anh Hướng và ông Sinh về số tài sản này là của Dương và Vũ. Toàn bộ số tiền bán tài sản trộm cắp được, Dương và Vũ cùng nhau sử dụng chi tiêu cá nhân hết.

Đối với anh Đào Văn Đức sau khi phát hiện bị mất tài sản, đến ngày 18/3/2023, anh Đức làm đơn trình báo Công an xã Bình Sơn, huyện Lục Nam. Công an xã Bình Sơn đã bàn giao hồ sơ vụ việc cho Cơ quan CSĐT Công an huyện Lục Nam để giải quyết theo thẩm quyền.

Đối với Vi Văn D và Trần Văn V, sau khi trộm cắp tài sản của anh Đức, biết hành vi phạm tội của mình đã bị phát hiện và không thể trốn tránh trước pháp luật, ngày 18/3/2023, Dương và Đức đến Công an xã Bình Sơn đầu thú.

Căn cứ kết quả xác minh, ngày 20/3/2023 Cơ quan CSĐT Công an huyện Lục Nam tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Bùi Văn Nghị, sinh năm 1976 ở thôn An Nguyễn, xã Cương Sơn, huyện Lục Nam, thu giữ: 01 máy khoan, vỏ máy màu đỏ, trên thân có dòng chữ "FEG"; 01 máy khoan có tay cầm màu đen, thân vỏ màu đỏ, dây điện màu vàng; 01 máy cắt gạch màu xanh, trên thân máy ghi chữ "DCA"; 01 máy cắt gạch màu xanh, trên thân máy ghi dòng chữ "JIANGSU DONGCHENG TOOLS.CO".

Lê Văn Hướng tự nguyện giao nộp: 01 bếp ga nhãn hiệu PLAZA; 01 bình ga màu xanh; 01 bộ ấm đun nước siêu tốc nhãn hiệu "MITSUSHITA". Nguyễn Văn Sinh giao nộp: 01 nồi cơm điện nhãn hiệu "GREEN". Nguyễn Văn Đường giao nộp 1,2 kg cuộn dây đồng, loại đồng đốt từ dây điện.

Kết quả xác định hiện trường: Hiện trường vụ án xác định tại ngôi nhà anh Đào Văn Đức ở thôn Bãi Đá, xã Bình Sơn, huyện Lục Nam. Ngôi nhà được thiết

kế dạng nhà ống, lợp mái tôn, cửa chính làm bằng kim loại, dạng cửa xếp màu xanh, bên trong là bộ bàn ghế và đồ đạc, dụng cụ, vật liệu xây dựng. Kế tiếp là là gian phòng khách, tại vị trí nối giữa phòng khách và gian bếp đặt 01 cánh cửa bằng kim loại. Kế tiếp là khu vực gian bếp. Cuối cùng phía sau ngôi nhà là cửa phụ bằng gỗ, then cài và ổ khóa đặt bên ngoài cánh cửa.

Cơ quan điều tra đã có văn bản yêu cầu Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Lục Nam định giá số tài sản mà Dương và Vũ trộm cắp tại nhà anh Đào Văn Đức.

Bản kết luận định giá tài sản số 13/KL-HĐĐG ngày 22/3/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Lục Nam kết luận:

- 01 bếp ga đôi nhãn hiệu PLAZA, Model PA-668B được mua mới từ tháng 8/2020 trị giá 840.000 đồng.

- 01 vỏ bình ga nhãn hiệu PETROLIMEX, loại 12,7 kg, màu xanh được mua mới từ tháng 9/2020 trị giá 210.000 đồng.

- 01 máy bơm nước nhãn hiệu PRESENZA, xuất xứ Trung Quốc, được mua mới từ tháng 10/2022 trị giá 1.200.000 đồng.

- 01 nồi cơm điện nhãn hiệu GREEN màu đỏ, dung tích 3L, xuất xứ Việt Nam, mua mới từ tháng 8/2020 trị giá 1.120.000 đồng.

- 01 bộ ấm siêu tốc nhãn hiệu MISUSHITA, dung tích 2,5L, xuất xứ Thái Lan, được mua mới từ tháng 10/2022 trị giá 160.000 đồng.

- 01 máy khoan màu đỏ, trên máy có chữ FEG, dây điện màu đen, được mua mới tháng 8/2020 trị giá 910.000 đồng.

- 01 máy khoan có tay cầm màu đen, thân máy màu đỏ, dây diện màu vàng, được mua mới từ tháng 8/2020 trị giá 910.000 đồng.

- 01 máy cắt gạch màu xanh, trên thây máy có chữ DCA, dây điện màu đen, được mua mới từ tháng 8/2020 trị giá 595.000 đồng.

- 01 máy cắt gạch màu xanh, trên thân máy có chữ JIANGSU DONGCHENG TOOLS CO, dây điện màu đen, được mua mới từ tháng 8/2020 trị giá 595.000 đồng.

- 01 cuộn dây điện dài 85m, màu vàng, loại dây Trần Phú, trên dây có ghi thông số 2,5mm được mua mới từ tháng 8/2021 trị giá 1.190.000 đồng.

- 01 máy xay đa năng (dùng xay thịt, xay giò) được mua mới từ tháng 10/2022 trị giá 1.120.000 đồng.

*Tổng giá trị tài sản là **8.850.000 đồng**."*

Ngày 12/4/2023, Cơ quan điều tra đã trả lại anh Đào Văn Đức số tài sản đã thu hồi được gồm: 01 bếp ga đôi nhãn hiệu PLAZA; 01 bình ga nhãn hiệu PETROLIMEX; 01 nồi cơm điện nhãn hiệu GREEN; 01 bộ ấm siêu tốc nhãn hiệu MITSUSHITA; 01 máy khoan màu đỏ, trên thân máy ghi chữ "FEG"; 01 máy khoan có tay cầm màu đen, thân máy màu đỏ; 01 máy cắt gạch màu xanh,

thân máy ghi chữ "DCA"; 01 máy cắt gạch màu xanh, trên thân máy có chữ "JIANGSU DONGCHENG TOOLS CO"; 1,2 kg cuộn dây đồng.

Quá trình điều tra, các bị can Vi Văn D, Trần Văn V khai báo hành vi phạm tội như đã nêu trên. Cơ quan điều tra đã tiến hành thực nghiệm điều tra cho Dương và Vũ thực hiện thao tác bẻ khóa sau đó cùng nhau trộm cắp tài sản tại nhà anh Đức. Kết quả, Dương và Vũ đã thực hiện thuần thục động tác, tư thế, hành vi trộm cắp tài sản sau đó mang ra vườn phía sau nhà anh Đức để rồi vận chuyển về nhà cất giấu, phù hợp với hiện trường vụ án và lời khai các bị can, bị hại cùng tài liệu, chứng cứ khác.

Tại Cơ quan điều tra, Vi Văn D và Trần Văn V khai báo thành khẩn hành vi phạm tội như nêu trên.

Bản Cáo trạng số 32/CT-VKS ngày 26/5/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lục Nam đã truy tố bị cáo Vi Văn D và Trần Văn V về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, các bị cáo thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như Cáo trạng truy tố. Các bị cáo thừa nhận Viện kiểm sát nhân dân huyện Lục Nam đã truy tố đúng người, đúng tội, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, xử phạt mức án thấp nhất theo quy định của pháp luật.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang giữ nguyên quan điểm như bản Cáo trạng đã truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

Căn cứ khoản 1 điều 173 điểm i, s, khoản 1, khoản 2 Điều 51,Điều 17; Điều 58; Điều 38 BLHS năm 2015, xử phạt bị cáo Vi Văn D từ 6-9 tháng tù về tội " Trộm cắp tài sản".

Xử phạt bị cáo Trần Văn V từ 6-9 tháng tù về tội " Trộm cắp tài sản".

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại không yêu cầu gì.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Các bị cáo không có ý kiến gì tranh luận với đại diện Viện kiểm sát.

Lời nói sau cùng: Các bị cáo xin được hưởng mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

1. Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Hội đồng xét xử xét thấy hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Lục Nam, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Lục Nam, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố đã thực hiện đúng quy định về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

2. Về tố tụng: Tại phiên tòa, người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt nhưng đã có lời khai trong hồ sơ vụ án, việc vắng mặt của những người bị hại, người liên quan không ảnh hưởng đến kết quả xét xử. Căn cứ quy định tại Điều 292 Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử quyết định tiếp tục xét xử vụ án.

3. Về chứng cứ xác định hành vi phạm tội của các bị cáo:

Tại phiên tòa bị cáo Dương, Vũ đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bản thân như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lục Nam đã truy tố. Lời khai của các bị cáo phù hợp với lời khai tại giai đoạn điều tra, phù hợp với lời khai của người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, vật chứng thu được và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Vì vậy đã có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 19 giờ 30 phút ngày 07/01/2023, Vi Văn D và Trần Văn V đã có hành vi đột nhập vào nhà anh Đào Văn Đức ở thôn Bãi Đá, xã Bình Sơn, huyện Lục Nam trộm cắp của anh Đức số tài sản gồm: 01 bếp ga đôi nhãn hiệu PLAZA; 01 bình ga nhãn hiệu PETROLIMEX; 01 máy bơm nước nhãn hiệu PRESENZA; 01 nồi cơm điện nhãn hiệu GREEN; 01 bộ ấm siêu tốc nhãn hiệu MISUSHITA; 01 máy khoan màu đỏ, trên máy có chữ FEG; 01 máy khoan có tay cầm màu đen, thân máy màu đỏ; 01 máy cắt gạch màu xanh, trên thân máy có chữ DCA; 01 máy cắt gạch màu xanh, trên thân máy có chữ JIANGSU DONGCHENG TOOLS CO; 01 cuộn dây điện dài 85m (lại dây Trần Phú) và 01 máy xay đa năng. Tổng trị giá tài sản Dương và Vũ trộm cắp là **8.850.000** đồng.

Như vậy, hành vi của Vi Văn D và Trần Văn V đủ yếu tố cấu thành của tội Trộm cắp tài sản. Khi thực hiện hành vi phạm tội các bị cáo là người đủ tuổi, đủ năng lực trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự. Việc các bị cáo bị truy tố, xét xử ngày hôm nay với tội danh và điều luật viện dẫn ở trên là hoàn toàn đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

4. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, hành vi phạm tội của các bị cáo đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an, gây hoang mang lo lắng trong quần chúng nhân dân. Các bị cáo không có ý thức phấn đấu, lười lao động, thích hưởng thụ trên thành quả lao động của người khác, lợi dụng sơ hở của người khác để chiếm đoạt tài sản nhằm phục vụ cho bản thân. Do đó cần phải xử lý về hình sự để giáo dục các bị cáo trở thành công dân biết tuân thủ pháp luật.

5. Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo Hội đồng xét xử thấy:

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Về tình tiết giảm nhẹ TNHS: Sau khi phạm tội bị cáo Vi Văn D, Trần Văn V phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, các bị cáo thành khẩn khai báo ăn năn hối cải các bị cáo nhận thấy hành vi của mình là sai nên các bị cáo đã đến cơ quan Công an đầu thú. Do vậy các bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, để giảm nhẹ cho bị cáo khi lượng hình thể hiện sự khoan hồng của pháp luật xã hội chủ nghĩa.

Từ những tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân, bị cáo nêu trên. HĐXX xét thấy việc quyết tâm phạm tội của các bị cáo do vậy cần phải xử nghiêm đối với các bị cáo với mức án tương xứng với tính chất, mức độ và hành vi phạm tội của các bị cáo và cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian cần thiết để giáo dục riêng đối với các bị cáo và góp phần răn đe phòng ngừa tội phạm chung trong xã hội.

Do các bị cáo đang bị tạm giam nên HĐXX Quyết định tạm giam các bị cáo 45 ngày theo quy định tại Điều 329 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Về hình phạt bổ sung bằng tiền: Do các bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, nên HĐXX thấy không cần áp dụng khoản 5 Điều 173 Bộ luật hình sự để phạt bổ sung bằng tiền đối với các bị cáo.

Về mức án mà vị đại diện VKSND huyện Lục Nam đề nghị áp dụng, tuyên phạt đối với các bị cáo là phù hợp và tương xứng với hành vi phạm tội của các bị cáo.

6. Về vật chứng: Đối với chiếc xe mô tô BKS 98M2-6566 mà Dương và Vũ sử dụng làm phương tiện đi trộm cắp, Dương khai là xe của Dương mua lại của Lê Văn Hướng; Sau khi sử dụng xe đi đến nhà anh Đức trộm cắp tài sản, đến tháng 2/2023, Vũ đã bán xe cho người không quen biết nên Cơ quan điều tra không thu hồi được. Kết quả tra cứu xe xác định xe mô tô BKS 98M2-6566 không có trong cơ sở dữ liệu xe máy vật chứng nên HĐXX không xem xét giải quyết.

Về thanh kim loại các bị cáo sử dụng để phá ổ khoá cửa nhà anh Đức, Vũ khai sau khi trộm cắp đã để lại tại hiện trường, Cơ quan điều tra đã tiến hành truy tìm song không thu giữ được nên không đề cấp xử lý.

Đối với số tài sản mà Dương và Vũ trộm cắp được sau đó bán cho Nguyễn Văn Đường và người phụ nữ thu mua phế liệu không quen biết (gồm 01 chiếc máy xay đa năng; chiếc máy bơm nước nhãn hiệu PRESENZA) anh Đường khai sau khi mua đã bán lại cho người đi đường không rõ tên tuổi, địa chỉ, do đó Cơ quan điều tra không có căn cứ để xác minh, thu hồi. HĐXX không xem xét.

7. Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Đào Văn Đức và những người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan (Lê Văn Hướng, Nguyễn Văn Sinh, Nguyễn Văn Đường, Bùi Văn Nghị) không yêu cầu các bị cáo phải bồi thường gì nên HĐXX không đặt ra xem xét giải quyết.

Trong vụ án này, Lê Văn Hướng, Nguyễn Văn Sinh, Nguyễn Văn Đường và Bùi Văn Nghị có hành vi mua bán, sử dụng tài sản do người khác phạm tội mà có, tuy nhiên, khi giao dịch mua bán, sử dụng tài sản, Dương và Vũ không nói cho những người này biết nguồn gốc số tài sản là do trộm cắp mà có, những người này cũng không biết số tài sản đã mua và sử dụng là do Vũ và Dương trộm cắp được nên HĐXX không xử lý.

8. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326 ngày 30/12/2016 của UBTV Quốc Hội, buộc các bị cáo Vi Văn D, Trần Văn V mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

9. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm i, điểm s khoản 1, khoản 2 điều 51, điều 17; Điều 58; Điều 38 BLHS năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017;

Xử phạt bị cáo Vi Văn D 09 tháng tù, về tội " Trộm cắp tài sản" thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 19/3/2023. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Xử phạt bị cáo Trần Văn V 07 tháng tù, về tội " Trộm cắp tài sản" thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 19/3/2023. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

3. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326 ngày 30/12/2016 của UBTV Quốc Hội, buộc các bị cáo Vi Văn D, Trần Văn V mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án

Bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tống đạt bản án hoặc niêm yết công khai./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND huyện Lục Nam;
- Công an huyện Lục Nam;
- Chi cục THADS huyện Lục Nam;
- Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan
- Lưu: Văn phòng, hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Lự

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Hữu Thái Nguyễn Văn Chấn Nguyễn Thị Lự

TAND HUYỆN LỤC NAM
TỈNH BẮC GIANG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc

Lục Nam, ngày 15 tháng 12 năm 2022

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LỤC NAM, TỈNH BẮC GIANG
Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Lự

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hữu Thái, ông Nguyễn Văn Chấn.

Căn cứ vào Điều 199 và 222 của Bộ luật tố tụng hình sự; Vào hồi giờ phút ngày 15 tháng 12 năm 2022, tại phòng nghị án, Hội đồng xét xử sơ thẩm đã tiến hành nghị án đối với vụ án Vi Văn Ánh bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Lục Nam truy tố về tội "Trộm cắp tài sản".

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện các chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác tại phiên tòa; Hội đồng xét xử thảo luận về những vấn đề phải giải quyết trong vụ án như sau:

1. Về tội danh: Xử phạt bị cáo Vi Văn Ánh phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Kết quả biểu quyết 03/03 = 100%

2. Về điều luật áp dụng:

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm b, s khoản 1 khoản 2 điều 51, điểm g

khoản 1 điều 52 Điều 38 BLHS năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017;

Kết quả biểu quyết 03/03 = 100%

3. Về mức hình phạt:

Xử phạt bị cáo Vi Văn Ánh 01 năm 03 tháng tù, về tội " Trộm cắp tài sản" thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 14/9/2022. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Tiếp tục tạm giam bị cáo 45 ngày để đảm bảo THA.

Kết quả biểu quyết 03/03 = 100%

4. Các vấn đề khác:

Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự:

Tịch thu sung công qũy Nhà nước của bị cáo Ánh 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO và 01 ốp điện thoại.

Tịch thu tiêu hủy: 01 thanh kim loại hình trụ tròn có kích thước (85x4)cm.

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 BLTTHS. Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTVQH ngày 30/12/2016, Nghị quyết quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Miễn án phí HSST cho bị cáo Vi Văn Ánh.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án

Bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tống đạt bản án hoặc niêm yết công khai./.

Kết quả biểu quyết 03/03 = 100%.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Hữu Thái Nguyễn Văn Chấn Nguyễn Thị Lự